

C, ngày 10 tháng 6 năm 2021

Số: **230/2021/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 311/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2021 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1965.

Địa chỉ: số 371, ấp L, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: số 371, ấp L, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Ngọc H thuận tình ly hôn.

Ghi nhận bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Ngọc H không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn.

- Về con chung: Có 03 chung là Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1983, Nguyễn Ngọc Chí T, sinh năm 1985 và Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1989 hiện đã thành niên có năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động để tự nuôi sống được bản thân.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Ngọc H mỗi bên phải có nghĩa vụ chịu số tiền 75.000đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tuy nhiên bà Phụng tự nguyện chịu thêm phần án phí ông Huệ với số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005139 ngày 24/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre, trả lại cho bà P số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (02b);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C (01b);
- Chi cục THADS huyện C (01b);
- TAND tỉnh Bến Tre (01b);
- UBND xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b).

THẨM PHÁN

Đào Chí Cường